

TIẾP CẬN NGUỒN TÍN DỤNG CỦA HỘ GIA ĐÌNH NGHÈO ĐÔ THỊ (Nghiên cứu trường hợp phường 14, quận 6 và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh)

LÊ THỊ MỸ*

Nghiên cứu về tín dụng cho người nghèo - các cơ hội và rào cản trong tiếp cận với nguồn tín dụng - giúp chúng ta có cái nhìn thiết thực hơn về hiệu quả của giảm nghèo đô thị trong bối cảnh kinh tế xã hội hiện nay. Dữ liệu khảo sát định tính ở phường 14, quận 6 và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh cho thấy người nghèo có các cơ hội và tiếp cận thuận lợi với các chương trình hỗ trợ tín dụng của địa phương nhờ vào vai trò tích cực của cán bộ chuyên trách phường/xã và khu phố/ấp. Sự tham gia của người nghèo vào các tổ chức xã hội như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ... góp phần tăng nội lực vốn xã hội của hộ gia đình và giúp người nghèo tiếp cận với thông tin chính sách, chương trình tín dụng kịp thời, đa dạng. Tuy nhiên, việc thiếu niềm tin vượt nghèo, hạn chế về nội lực cá nhân cũng như thiếu vắng chiến lược sinh kế là những rào cản đối với các hộ nghèo trong việc tiếp cận nguồn tín dụng.

Từ khóa: giảm nghèo đô thị, tín dụng cho người nghèo, tiếp cận tín dụng TPHCM

Nhận bài ngày: 27/11/2017; *đưa vào biên tập:* 28/11/2017; *phản biện:* 29/11/2017; *duyet dang:* 10/4/2018

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đã có nhiều nghiên cứu về nghèo đô thị trong hai thập niên sau Đổi mới, nhưng vấn đề nghèo đói đô thị và tín dụng cho người nghèo vẫn là hiện tượng phức tạp và đa dạng, có những đặc điểm khác nhau ở các bối cảnh kinh tế xã hội khác nhau. Trong giai đoạn phát triển mới của thành phố (2016-2020), việc giải quyết vấn đề nghèo không chỉ được tiếp cận qua tiền tệ (thu nhập, chi tiêu) mà còn

được tiếp cận dưới góc độ đa chiều, phi tiền tệ và văn hóa, chú ý đến sự thiếu hụt về tiếp cận các dịch vụ xã hội và điều kiện sống cơ bản như giáo dục đào tạo, y tế, việc làm, nhà ở... nhằm hướng đến mục tiêu giảm nghèo bền vững. Tuy nhiên, ở các khu vực vùng ven và khu vực nội thành của TPHCM, tình trạng nghèo vẫn còn đa dạng và biến động.

Các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra rằng: tiếp cận với tín dụng là điều kiện quan trọng quyết định khả năng nâng cao mức sống và thoát khỏi đói nghèo

* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

của các hộ nghèo (Phan Thị Nữ, 2012). Vì vậy, trong bài viết này, chúng tôi phân tích các cơ hội cũng như rào cản trong tiếp cận tín dụng của hộ gia đình nghèo qua nghiên cứu cộng đồng ở phường 14, quận 6 và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TPHCM, nhằm làm rõ hơn những nguyên nhân dẫn đến nghèo đói.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết dựa trên nguồn dữ liệu của đề tài cấp viện năm 2017 “*Tác động của tín dụng đối với giảm nghèo đô thị (Nghiên cứu trường hợp phường 14, quận 6 và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TPHCM)*”, do tác giả làm chủ nhiệm (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ chủ trì). Đề tài sử dụng phương pháp định tính, chọn mẫu theo định hạn ngạch và đã phỏng vấn sâu 25 cá nhân đại diện các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, thoát nghèo theo tiêu chuẩn nghèo đa chiều của TPHCM; 4 cán bộ đại diện Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và Ban Chuyên trách giảm nghèo của phường, xã.

Lý do chọn địa bàn nghiên cứu:

Trong hai năm 2014-2015, TPHCM đã chọn quận 6 và huyện Bình Chánh bên cạnh quận 11 và quận Tân Phú làm thí điểm triển khai mô hình giảm nghèo đa chiều của thành phố.

Quận 6 là một trong những quận ven nội thành, nằm phía tây nam TPHCM, là một trong những trung tâm thương mại, dịch vụ lớn của thành phố. Quận 6 bao gồm 14 phường. Phường 14, quận 6 là một trong những cộng đồng có dân cư sinh sống lâu đời, mức

sống hộ gia đình còn thấp so với các phường khác trong quận. Phường được thành lập sau năm 1975, sát nhập giữa khóm 3 và khóm 4 của phường Phú Lâm trước đây. Do ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa trên địa bàn quận và các khu vực lân cận nên dân số phường có sự biến động, người từ các tỉnh đến phường cư trú ngày càng đông. Dân cư ở đây chủ yếu là dân lao động, buôn bán nhỏ, một số ít là cán bộ công nhân viên chức. Đây cũng là một trong những địa bàn mà Trung tâm Xã hội học, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ đã có cuộc nghiên cứu vào năm 2004.

Huyện Bình Chánh là huyện ngoại thành của TPHCM, gồm 1 thị trấn và 15 xã. Bình Chánh nằm ở cửa ngõ phía tây của thành phố, có các trục đường giao thông quan trọng như Quốc lộ 1A, Tỉnh lộ 10, đường Nguyễn Văn Linh, Quốc lộ 50. Xã Tân Nhựt của huyện được chọn làm địa bàn nghiên cứu, như là một trường hợp đối chứng nhằm so sánh với phường 14, quận 6 - cộng đồng đô thị. Xã Tân Nhựt là một trong những xã nông thôn mới đầu tiên của huyện Bình Chánh, kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, gồm: trồng lúa, trồng rau và chăn nuôi. Hệ thống cơ sở hạ tầng, dịch vụ xã hội xây dựng hoàn thiện đáp ứng theo 19 tiêu chuẩn của nông thôn mới.

Sự khác biệt về các đặc điểm kinh tế xã hội của hai địa bàn giúp có cái nhìn so sánh trong quá trình nghiên cứu về rào cản trong tiếp cận với các nguồn tín dụng, cũng như hoạt động và hiệu

quả sử dụng tín dụng của các hộ gia đình nghèo ở hai cộng đồng.

3. TIẾP CẬN NGUỒN TÍN DỤNG CỦA CÁC HỘ GIA ĐÌNH NGHÈO Ở ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU

3.1. Sự đa dạng của các chính sách, chương trình hỗ trợ tín dụng cho người nghèo

Cơ cấu tín dụng tại các cộng đồng nghiên cứu bao gồm nguồn tín dụng chính thức và không chính thức. Nguồn tín dụng chính thức có được từ các chính sách hỗ trợ vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được triển khai trên địa bàn thành phố và các quận/huyện, được thực hiện giống nhau theo các chủ trương, chính sách của thành phố. Mặc dù xã Tân Nhựt là một xã nông thôn mới nhưng việc thực hiện chính sách hỗ trợ vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo cũng giống như ở phường 14, quận 6. Đó là các chính

sách hỗ trợ cho vay ưu đãi và tín dụng nhỏ nhằm giúp cho người nghèo tiếp cận nhanh với các nguồn vốn để có điều kiện sản xuất, kinh doanh, ổn định cuộc sống. Vốn vay này từ các chương trình tín dụng khác nhau do các tổ chức, đơn vị khác nhau quản lý và người nghèo có thể vay vốn ưu đãi lãi suất thấp.

Chương trình cho vay từ Quỹ Xóa đói giảm nghèo

Nội dung của chương trình cho vay từ Quỹ Xóa đói giảm nghèo (XĐGN) khá đa dạng với mục đích nhằm hỗ trợ cho các hộ nghèo/cận nghèo có nhu cầu được vay vốn để sản xuất kinh doanh, sửa chữa nhà ở, học nghề, đóng học phí cho con cái. Mức vay tối đa là 50 triệu đồng/hộ, thời hạn vay không quá 36 tháng tùy vào mục đích sử dụng đồng vốn, lãi suất chỉ ở mức 0,5%/tháng và thủ tục vay đơn giản.

Bảng 1: Các loại hình hỗ trợ tín dụng cho hộ gia đình nghèo, cận nghèo đã và đang thực hiện trên địa bàn TPHCM

Loại hình hỗ trợ	
Nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo	Hỗ trợ không hoàn lại
Quỹ xóa đói giảm nghèo thành phố	Chăm sóc BHYT hộ cận nghèo, hộ nghèo
Tín dụng Ngân hàng Chính sách xã hội	* Ngân sách hỗ trợ (100% và 50 % kinh phí thẻ)
* Chương trình 316	* Người dân đóng góp 50% thẻ BHYT
* Cho vay học sinh sinh viên	* Hỗ trợ 15% chi trả khám bệnh
* Cho vay xuất khẩu lao động	Hỗ trợ giáo dục
* Cho vay NSVSM T	* Miễn giảm học phí
* Quỹ Quốc gia việc làm	* Chi phí học tập
Quỹ 156	* Học bổng
Quỹ CEP	Hỗ trợ nhà ở
Quỹ tín dụng Hội Liên hiệp Phụ nữ	Chăm lo khác (Chăm lo tết, trợ cấp khó khăn, hỗ trợ bù giá điện,...)

Các chương trình cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội

Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh TPHCM đã triển khai 5 chương trình cho vay dành cho các đối tượng là thành viên của hộ gia đình nghèo, cận nghèo; các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ tạo việc làm cho lao động nghèo. Các chương trình chủ yếu gồm: *Chương trình cho vay hộ nghèo* (Chương trình 316), *Chương trình cho vay giải quyết việc làm* (Quỹ 71), *Chương trình cho vay học sinh, sinh viên*; *Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn*.

Các nguồn vốn tín dụng nhỏ

Bên cạnh các nguồn vốn trên, các xã/phường còn có các chương trình tín dụng nhỏ được triển khai từ các đoàn thể như Quỹ Trợ vốn cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (Quỹ CEP) của Liên đoàn Lao động; Quỹ Hỗ trợ nông dân của Hội Nông dân thành phố, Quỹ Hỗ trợ Phụ nữ phát triển kinh tế (Quỹ CWED) của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Quỹ Tương trợ của Hội Cựu chiến binh.

3.2. Sự tiếp cận với nguồn tín dụng và tình trạng vay vốn của người nghèo

3.2.1. Sự tiếp cận với nguồn tín dụng của người nghèo

Có thể nói rằng sự đa dạng của các chính sách giảm nghèo, cụ thể là các chương trình hỗ trợ tín dụng cho người nghèo tại các phường, xã đã tạo cho người nghèo cơ hội tiếp cận và sử dụng nguồn vốn vay. Điều này

không chỉ giúp người nghèo cải thiện mức sống mà còn giúp hỗ trợ cho các hoạt động việc làm, đầu tư giáo dục, chăm sóc sức khỏe của các thành viên trong gia đình. Các cán bộ Ban Giảm nghèo phường/xã và của các tổ chức đoàn thể từ cấp phường đến khu phố/ấp đã tạo điều kiện và hỗ trợ cho người nghèo có thể tiếp cận dễ dàng với thông tin tín dụng và các nguồn tín dụng khác nhau.

Thông tin thu thập được cho thấy phần lớn các hộ nghèo, hộ cận nghèo ở hai cộng đồng khảo sát đều biết đến chương trình cho vay từ Quỹ XĐGN của phường/xã, các chương trình cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội và của một số đoàn thể như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân hay Quỹ CEP... Mạng lưới của Ngân hàng Chính sách và tổ chức tín dụng phổ biến rộng nên người dân dễ dàng tiếp cận các thông tin tín dụng.

Có thể nói các hộ nghèo, cận nghèo ở hai phường/xã được khảo sát, đặc biệt là hội viên nghèo, cận nghèo của Hội Phụ nữ, Hội Nông dân khá thuận lợi khi tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng nhỏ của Quỹ CWED, Quỹ Hội Nông dân...

Theo nhận xét của người dân và cán bộ địa phương thì thủ tục vay vốn rất đơn giản, dễ dàng, chỉ cần có giấy chứng minh, sổ hộ khẩu và người bảo lãnh. Đối với nguồn vốn của Quỹ XĐGN, người nghèo có nhu cầu vay vốn điền vào đơn xin vay vốn gửi đến tổ trưởng tổ giảm nghèo, tổ giảm nghèo ở khu phố/ấp hợp lấy ý kiến của

Bảng 2: Các ý kiến liên quan đến tiếp cận tín dụng tại địa phương

Nội dung	Các ý kiến
<p>Thông tin về nguồn vốn hỗ trợ</p>	<p>- “Giờ mình ao ước có vốn nuôi gà vịt thôi, giống như chăn nuôi ở ngoài đây vậy nè, để qua ngày, như 3 tháng là cô có được đợt bán rồi. (...). Hồi lúc trước thì không có vay, bây giờ mình thất nghiệp rồi thì mình có thể vay để mình xoay sở, có gà vịt bán. (...). Mình liên hệ với tổ trưởng phụ nữ. Nói ngay, mình sống tình thương mến thương thì rất là nhiều bà con, hoạt động gì mình không hay thì người ta cũng chạy lại tới nhà cho mình hay” (Nữ hộ nghèo, không vay, mất khả năng lao động do bệnh hiểm nghèo).</p> <p>- “Nói chung, những cái chính sách thì mình phải thực hiện hết, và đều phải tuyên truyền đến người dân... Nhiều lắm chị! Mà tất cả các chính sách này mình đều phải truyền đạt hết cho hộ dân, vì cái này là quyền lợi của họ, nếu mình không truyền đạt hết là họ sẽ không biết. Ví dụ như miễn giảm học phí, thì họ phải cấp giấy chứng nhận cho đưa bé đi học, khi nó cầm giấy chứng nhận đó lên trường thì trường mới giảm”.</p> <p>- “Nhưng mà tại em ở đây là có những tờ bướm, tờ rơi về những chính sách, đến phát từng nơi luôn, từng hộ luôn, tức là tới từng hộ nghèo, cận nghèo của phường phát luôn. Mà còn cái chuyện đến nhà người ta, người ta có đọc hay không á là mình bó tay, mình không biết được” (Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường 14, quận 6).</p> <p>- “Ví dụ như em nói nha: Hội Nông dân ngoài Ngân hàng Chính sách xã hội còn có quỹ bên Ngân hàng Agribank hỗ trợ cho người nông dân, hộ nghèo này kia; rồi bên Hội Phụ nữ cũng có nguồn vay, có rất nhiều nguồn luôn, rồi Quỹ CEP. Như bây giờ người dân nắm về chính sách vay rất là rõ nên hình như cái vấn đề đi vay ngoài, đi vay nóng là không có” (Cán bộ Ban Chuyên trách giảm nghèo bền vững, xã Tân Nhựt).</p>
<p>Cách thức, thủ tục vay vốn</p>	<p>- “Thuận lợi chứ có khó khăn gì đâu!. Thủ tục vay nó cũng đơn giản lắm không có khó khăn gì hết!” (Nữ hộ thoát nghèo, chăn nuôi bò, vay nhiều nguồn tín dụng, xã Tân Nhựt)</p> <p>- “Thì đi họp rồi người ta đưa tờ giấy có mẫu đơn nè, điền vô. Mà di Hai đâu biết chữ đâu, di Hai phải mượn người ta điền vô nè!” (Nữ hộ nghèo, bán xôi chè, phường 14, quận 6).</p> <p>- “Chỉ cần hướng dẫn cho người dân ghi được cái đơn rồi làm một cái giấy ủy quyền, rồi photo hộ khẩu, chứng minh vậy là xong hồ sơ của hộ xin vay rồi. (...) Tổ tự quản phụ trách bên mảng giảm nghèo hỗ trợ cho em công tác rà soát, khảo sát. Ví dụ như rà soát lại những hộ nào kinh tế còn khó khăn, thiếu hụt về cái gì thì báo lên bên em để bên em nắm được hộ đó như thế nào để em liên hệ trực tiếp với hộ đó. Ví dụ như hộ đó cần vay vốn để phát triển kinh tế, làm ăn thì em sẽ vận động họ vay vốn, rồi hướng dẫn họ lên đây gặp Hội Phụ nữ để làm đơn” (Nữ cán bộ Ban chuyên trách giảm nghèo bền vững, phường 14, quận 6).</p>

các hộ dân trong tổ và xem xét mục đích nhu cầu vay vốn, sau đó hồ sơ được chuyển lên phường/xã để xét duyệt vay. Còn đối với chương trình cho vay của Ngân hàng Chính sách thì các hồ sơ, thủ tục vay vốn được tổ trưởng tổ tiết kiệm hoặc cán bộ chuyên trách giảm nghèo phường/xã trực tiếp xem xét, tư vấn và hỗ trợ hoàn thiện. Ngân hàng Chính sách chi nhánh Thành phố có các phòng giao dịch trên địa bàn các quận/huyện của thành phố và nhiều điểm giao dịch giải ngân trên địa bàn phường/xã cũng giúp người dân thuận lợi hơn trong việc tiếp cận thông tin, thủ tục, hồ sơ xin vay vốn.

Kết quả phân tích ghi nhận những đánh giá tích cực của người dân khi đề cập đến các chương trình hỗ trợ tín dụng cho người nghèo ở hai cộng đồng.

Nhờ sự hỗ trợ tích cực của cán bộ chuyên trách của phường/xã và cả mạng lưới cộng tác viên khá đông ở các khu phố/ấp đã giúp người nghèo có thể tiếp cận thuận lợi và nhanh chóng với các chương trình giảm nghèo, cung cấp vốn vay. Trong đó, tổ trưởng tổ tín dụng, tiết kiệm ở các ấp và khu phố thường đảm nhận vai trò kép. Phần lớn trong số đấy vừa là thành viên Ban Điều hành khu phố, vừa là tổ trưởng tổ tiết kiệm, vay vốn; vừa là chi hội trưởng Hội Phụ nữ ấp/khu phố vừa là tổ trưởng tổ tín dụng,... và tất cả đều do người dân trong ấp, tổ tín nhiệm bầu chọn. Đó là những người có uy tín trong cộng

đồng, có mối gắn kết vừa là hàng xóm vừa là người thay mặt cho chính quyền hỗ trợ thông tin chính sách, hồ sơ thủ tục vay vốn và cả công việc chi trả nợ của người dân.

Hộp 1: Vai trò của cán bộ phường/xã trong việc hỗ trợ người nghèo tiếp cận các thông tin chính sách giảm nghèo, nguồn tín dụng

Phòng vấn: Đó là những chủ trương chung, còn ở phường mình có triển khai các chính sách nào mà liên quan đến nhóm cận nghèo, nghèo không?

Trả lời: Nói chung là chương trình đó là bên em triển khai hết cho toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo, mình mời họ lên đây để triển khai chung. Hộ nào cần về chính sách gì, ví dụ như người ta thiếu hụt về cái gì thì mình hỗ trợ về cái đó. Có những hộ người ta thiếu hụt đào tạo nghề thì mình hỗ trợ đào tạo nghề, hoặc là học vấn thì mình vận động người ta đi học, cái đó là hoàn toàn miễn phí, người ta không phải tốn chi phí gì hết, người ta chỉ bỏ công đi học thôi. Ví dụ như những người không có việc làm, thì mình hỗ trợ chính sách giới thiệu việc làm hoặc là những người lớn tuổi ở nhà mình vận động người ta vay vốn để phát triển kinh tế gia đình, buôn bán tại nhà. Ví dụ người ta có tay nghề gì như là nấu ăn hay làm bánh gì đó, tùy theo trường hợp của hộ mà mình vận động các chính sách thích hợp. (...)

Ví dụ như em biết có chính sách vay vốn và hộ đó cần vay thì em sẽ hướng dẫn cho người ta lên gặp bên Hội Phụ nữ, bên Hội Phụ nữ mới hướng dẫn hồ sơ như thế nào, em có thể nói sơ

sơ cho họ biết. Ví dụ như là định hướng cho họ buôn bán, làm ăn cái gì đó để tăng thêm thu nhập (Cán bộ Ban Chuyên trách giảm nghèo, phường 14, quận 6).

3.2.2. Tình hình vay vốn của các hộ gia đình ở hai địa bàn khảo sát

Hai cộng đồng khảo sát đều triển khai các chính sách, chương trình hỗ trợ vốn cho vay ưu đãi và tín dụng nhỏ theo *Quyết định 3582* của Ủy ban Nhân dân TPHCM về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020. Tuy nhiên, mỗi địa bàn có nét đặc thù riêng về kinh tế xã hội nên việc triển khai và hiệu quả hoạt động hỗ trợ vốn tín dụng ở hai cộng đồng này có những nét riêng.

Đối với phường 14, quận 6, trong năm 2016, bên cạnh việc đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” giai đoạn 2016-2020, phường còn triển khai và thực hiện cuộc vận động “*Vì người nghèo*” và các hoạt động xã hội từ thiện khác. Theo đó, Ủy ban Nhân dân phường và các tổ chức đoàn thể đã xây dựng, sửa chữa 5 căn nhà tình thương trên địa bàn phường. Các hộ nghèo và cận nghèo đã được chăm lo bằng các hình thức như giới thiệu việc làm, trợ cấp đột xuất, hỗ trợ cho vay vốn và các hoạt động tín dụng khác. Trong năm 2016, “*Quỹ Vì người nghèo của phường*” đã vận động được tổng số tiền là 359.336.172 đồng, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong năm 2017, phường tập trung thực hiện các chính sách và giải pháp hỗ trợ trực tiếp cho

các hộ nghèo thuộc nhóm 2 và các thành viên hộ để nâng thu nhập, vượt chuẩn nghèo theo tiêu chí thu nhập và đồng thời hỗ trợ các hộ này giảm những chi tiêu nghèo đang còn thiếu hụt; phần đầu đến cuối năm 2017 không còn hộ nghèo theo tiêu chí của thành phố giai đoạn 2016-2020; giảm hộ nghèo, cận nghèo xuống còn 1,8% trên tổng dân số của phường (Ủy ban Nhân dân phường 14, quận 6, 2016).

Sự tiếp cận của các hộ nghèo, cận nghèo với các chương trình giảm nghèo trên địa bàn phường khá thuận lợi. Trên địa bàn phường có 10 tổ tự quản giảm nghèo do khu phố quản lý để theo dõi tình hình biến động của các hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn đột xuất và nhu cầu cần hỗ trợ, từ đó có các biện pháp trợ giúp phù hợp. Công tác xét hồ sơ cho vay được thực hiện công khai có sự tham gia của lãnh đạo phường, trưởng ban điều hành khu phố, đại diện các ban ngành đoàn thể và tổ tiết kiệm và vay vốn nhằm đảm bảo đúng đối tượng vay. Phường đã thực hiện nhiều chương trình cho vay vốn và các hoạt động tín dụng chính sách khác nhau cho hộ nghèo, cận nghèo như hỗ trợ vay vốn ưu đãi của Ngân hàng Chính sách; chương trình giải quyết việc làm; học bổng cho học sinh, sinh viên... Tuy nhiên, trong năm 2016, chỉ có 25 trường hợp mới là hộ nghèo và cận nghèo tiếp cận với nguồn tín dụng vốn vay của Ngân hàng Chính sách với tổng số tiền là 462.000.000 đồng; và trong 6 tháng đầu năm 2017, có hơn 10 trường hợp vay vốn mới với tổng

số tiền là 220.000.000 đồng. Kể từ cuối năm 2015, thành phố đã thực hiện thí điểm ủy thác cho vay của Quỹ XĐGN do phường/xã quản lý qua phòng giao dịch của Ngân hàng Chính sách xã hội, nên phường chưa cập nhật dữ liệu thống kê số hộ nghèo, cận nghèo của phường đang vay các nguồn tín dụng do Ngân hàng Chính sách xã hội quản lý, cũng như từ các tổ chức đoàn thể khác.

Về trường hợp xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, đây là một xã nông thôn mới của huyện Bình Chánh và đang xây dựng xã văn hóa nông thôn mới nên thời gian này là cơ hội thuận lợi để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, giảm khoảng cách giàu nghèo giữa khu vực nông thôn với các khu vực đô thị của thành phố, nhưng đây cũng là thử thách đối với chính quyền và người dân của xã. Tính đến cuối năm 2016 theo tiêu chuẩn mới và quy định mới về nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020, số hộ nghèo, cận nghèo trên toàn xã chiếm tỷ lệ khá cao so với phường 14, quận 6. Cụ thể: xã có 136 hộ nghèo, chiếm 2,35% và 473 hộ cận nghèo, chiếm 8,17% trên tổng số 5.790 hộ dân. Mạng lưới hỗ trợ người nghèo vay vốn thông qua Ban giảm nghèo bền vững của xã, gồm 1 trường ban và 16 tổ trưởng tổ tự quản ở 5 ấp.

Ngân hàng Chính sách xã hội đã tạo điều kiện hỗ trợ vốn vay cho Quỹ Xóa đói giảm nghèo và các nguồn vốn ưu đãi cho người nghèo của xã để tổ chức sản xuất, kinh doanh ổn định

cuộc sống. Trong năm 2016, Quỹ Quốc gia Hỗ trợ việc làm cho 308 hộ vay với tổng số tiền 2.465.000.000 đồng. Quỹ XĐGN cho 196 hộ vay với tổng số tiền 2.766.417.000 đồng. Chương trình cho vay học sinh sinh viên được 102 học sinh với tổng số tiền là 2.036.650.000 đồng (Ủy ban Nhân dân xã Tân Nhựt, 2017).

Hoạt động kinh tế của xã chủ yếu là nông nghiệp, diện tích đất nông nghiệp của xã là 1.909ha, chiếm 81,44% diện tích toàn xã. Vì thế, Hội Nông dân của xã đóng vai trò quan trọng trong việc tham gia vào công tác giảm nghèo. Những hội viên nông dân của xã có thể tiếp cận nhiều nguồn vốn hỗ trợ dành cho nông dân, như: nguồn vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn của Quỹ Hỗ trợ nông dân; vốn Quỹ Vì người nghèo và vốn vay Nghị định 55; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, cụ thể là Chương trình ngân hàng bò. Trong năm 2016, Hội Nông dân đã hỗ trợ cho 31 hộ nghèo và 99 hộ cận nghèo vay vốn và đã giúp 34 hộ trong số này thoát nghèo, có việc làm ổn định.

Cơ cấu nguồn vay

Kết quả khảo sát ở hai địa bàn cho thấy hiệu quả của hoạt động cơ cấu nguồn tín dụng chính thức trong vấn đề giảm nghèo tại địa phương. Phần lớn người nghèo thường tìm đến nguồn tín dụng chính thức từ chương trình cho vay ưu đãi và tín dụng nhỏ thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội, Quỹ XĐGN, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Quỹ CEP - Liên đoàn Lao động;

chỉ một số ít người nghèo tìm đến nguồn vay phi chính thức của người chuyên cho vay; hoặc nhờ đến họ hàng, bạn bè, hàng xóm. Nếu như các nghiên cứu trước đây ở Việt Nam (Nguyễn Mai Hương, 2005) chỉ ra rằng khả năng tiếp cận tín dụng của người nghèo bị hạn chế do không có tài sản thế chấp và thiếu uy tín; và nghiên cứu nghèo của UNDP ở các quốc đảo và vùng lãnh thổ Thái Bình Dương (UBDP, 2012) cũng cho thấy phụ nữ bị hạn chế trong tiếp cận các khoản vay vì phần lớn không có tài sản như đất đai để thế chấp (UNDP, 2012); thì trong khảo sát này, người nghèo ở hai cộng đồng nghiên cứu có cơ hội tiếp cận dễ dàng với tín dụng chính thức, thủ tục vay vốn đơn giản không cần phải thế chấp tài sản, chỉ cần tín chấp và địa phương cũng tạo điều kiện vay vốn trong thời gian nhanh chóng.

Như vậy, người nghèo ở hai cộng đồng này đều có cơ hội được tiếp cận với nguồn vay chính thức, làm thay đổi về cơ cấu tiền vay của các hộ gia đình, chuyển từ nguồn vay phi chính thức sang các nguồn vay chính thức. Chẳng hạn, ở phường 14 và xã Tân Nhựt, khi hộ gia đình gặp các cú sốc hoặc rủi ro, ốm đau, phải đóng tiền học cho con với số tiền một vài triệu đồng, mà họ chưa tiếp cận được vốn vay chính thức, thì một số người cũng tìm đến nguồn vay phi chính thức, nhưng không vay nhiều. *“Mượn lần triệu hai triệu rồi trả thôi không mượn nữa, tại vì mượn ăn lời mắc quá. Lời 20%”* (Nam, hộ nghèo, tài xế, phường

14, quận 6). Hay trường hợp nữ hộ nghèo ở xã Tân Nhựt: *“Giúp nhiều chứ, đỡ về kinh tế khỏi đi vay tiền ngoài. Những năm trước lo về tiền bạc dữ lắm, muốn làm ăn gì thì mình cũng không dám làm, mượn ngoài thì mượn được ít mà tiền lãi trả cao quá nên mình sợ không dám mượn. Từ ngày có nguồn vốn hỗ trợ bên Ngân hàng Chính sách thì đỡ lo. Tại vì, mình có vay thì đóng tiền lãi hàng tháng cũng không có bao nhiêu. Vay từ năm 2008 tới nay”*.

Ngoài sự hỗ trợ của các nguồn vay chính thức, người nghèo ở xã Tân Nhựt còn nhận được sự hỗ trợ từ các tổ chức phi chính phủ như Tổ chức Tầm nhìn Thế giới hỗ trợ cho người dân vốn để xây nhà vệ sinh, phương tiện đi lại và dụng cụ buôn bán.

Quy mô vốn vay và lãi suất vay

Tùy thuộc vào tiếp cận với nguồn vay ưu đãi hay tín dụng nhỏ mà các hộ gia đình được hỗ trợ cho vay từ 5 triệu đồng đến tối đa 50 triệu đồng. Đa số các trường hợp người nghèo trong mẫu khảo sát đều đã tiếp cận với các nguồn tín dụng từ nhiều năm trước đây, có hộ gia đình khoảng 10 năm, có hộ khoảng một hai năm gần đây; từ nhiều nguồn vay khác nhau như đã kể trên. Tùy vào mục đích, nhu cầu và kế hoạch trả khoản vay mà hộ gia đình được xét duyệt mức vốn vay và thời gian vay khác nhau 1 năm, 2 năm, hay 3 năm, 5 năm...) hình thức trả nợ vay theo tháng hay tuần và lãi suất cũng tùy thuộc nguồn vốn vay là tín dụng ưu đãi (của Ngân hàng Chính sách,

Quỹ XĐGN) hay tín dụng tiết kiệm (của Hội Phụ nữ, Quỹ CEP...). “Đợt đó vay 5 triệu, tháng trả 600 ngàn [cả vốn và lãi, nguồn Hội Phụ nữ], sau trả hết chị Ba hỏi có vay nữa không. (...) Vay 10 triệu thì tháng đóng 1,2 triệu (Nữ hộ nghèo, mua bán ve chai, xã Tân Nhựt).

Có sự khác biệt nhỏ ở hai cộng đồng nghiên cứu về quy mô vốn vay, các hộ nghèo ở xã Tân Nhựt thường được ưu đãi vay trung bình từ hai nguồn vay, số tiền vay của mỗi hộ trung bình dao động từ 20 triệu - 60 triệu đồng. Điều này rơi vào các hộ đầu tư vào chăn nuôi, làm ăn, sửa chữa hoặc xây mới nhà ở, đầu tư cho con học đại học. Trong khi đó, các hộ nghèo ở phường 14, quận 6 thường là những hộ buôn bán tạp hóa hoặc hàng ăn uống nhỏ, xe ôm hoặc phụ hồ, làm thuê... nên vốn vay của họ cũng không cao, trung bình chỉ từ 10 triệu - 20 triệu đồng; và họ phải thanh toán xong khoản vay cũ mới được vay khoản mới. Chỉ có vài hộ cận nghèo mạnh dạn đầu tư vào làm ăn và người đứng vay có việc làm, thu nhập ổn định thì họ mới vay số tiền lớn từ 20 triệu - 50 triệu đồng.

Như trường hợp của một nữ hộ cận nghèo ở phường 14, gia đình chị cũng đã hai lần vay vốn từ các nguồn tín dụng khác nhau cách đây nhiều năm, lần đầu tiên vay của Quỹ CEP được duyệt 5 triệu đồng, lần thứ hai vay của Quỹ XĐGN được duyệt 10 triệu đồng và chỉ còn nợ hơn 1 triệu đồng nữa là thanh toán xong khoản vay và dự định

xin vay lại 15 triệu đồng để mua xe gắn máy làm phương tiện đi làm vì nhà vừa bị trộm mất 1 chiếc xe gắn máy. Tuy nhiên, với quy mô vốn vay thấp khoảng 5 triệu - 10 triệu đồng thì một số hộ nghèo khó có thể sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong phát triển sản xuất, đầu tư mở rộng vào buôn bán của hộ gia đình. Đây là một hạn chế trong sử dụng hiệu quả vốn vay để thoát nghèo bền vững của người nghèo nói chung.

3.3. Rào cản trong tiếp cận và sử dụng tín dụng của người nghèo

Hiệu quả giảm nghèo đối với các hộ gia đình nghèo, cận nghèo từ các chương trình tín dụng ưu đãi và tín dụng nhỏ biểu hiện rõ qua cuộc khảo sát, tuy nhiên, chưa có nguồn số liệu thống kê chính thức cho thấy được tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo trên tổng số hộ nghèo, cận nghèo của hai cộng đồng đã được tiếp cận và sử dụng nguồn vốn vay từ các chương trình khác nhau. Nguồn số liệu về vốn tín dụng trong giảm nghèo qua các báo cáo kinh tế xã hội, báo cáo giảm nghèo của địa phương chưa cập nhật được tổng thể các chương trình hoạt động cho vay tín dụng của tất cả các tổ chức, đoàn thể và Ngân hàng Chính sách xã hội. Mặc dù vậy, nguồn dữ liệu thu nhận được cho thấy còn đông đảo người nghèo vẫn chưa được tiếp cận với các nguồn tín dụng.

Yếu tố nội lực, vốn cá nhân và vốn xã hội của hộ gia đình được xem là một trong những rào cản hạn chế các hộ gia đình nghèo, cận nghèo tiếp cận

nguồn vốn tín dụng của các chương trình hỗ trợ giảm nghèo tại địa phương. Sự năng động trong cuộc sống của người nghèo biểu hiện qua kế hoạch, những dự định trong hoạt động kinh tế cụ thể để có thể cải thiện cuộc sống hiện tại của gia đình họ. Niềm tin vượt nghèo sẽ thúc đẩy các gia đình hành động thoát nghèo khổ, cũng như niềm tin vào khả năng thăng tiến trong tương lai sẽ thúc đẩy họ tìm hiểu và tiếp cận đến các nguồn hỗ trợ vốn khác nhau. Nhưng khi tiếp xúc với các trường hợp hộ nghèo, cận nghèo không tiếp cận với nguồn tín dụng, chúng tôi nhận thấy ở những trường hợp này thiếu vắng ý chí thăng tiến, không có niềm tin vào khả năng sử dụng nguồn vốn để làm ăn, thay đổi việc làm... Có thể bởi thành viên trong các gia đình này đều học vấn thấp, không có tay nghề, làm thuê làm mướn hoặc buôn bán nhỏ, sản xuất, chăn nuôi nhỏ, lẻ... Có những người có các cơ hội nhận được hỗ trợ nguồn vốn tín dụng hoặc vốn không hoàn lại nhưng họ cũng không tự tin để đột phá trong sinh kế gia đình.

Hộp 2. Mức độ sẵn sàng tiếp cận với nguồn tín dụng của các hộ gia đình nghèo

Trả lời: *Thì em nói với chị đó, là do nhu cầu của người dân thôi chứ bây giờ đâu phải hộ nghèo mà họ thích vay đâu, có một số hộ họ không có thích vay.*

Phỏng vấn: *Vì sao?*

Trả lời: *Họ sợ trả nợ đó chị, họ cũng sợ lắm. Một số hộ nghèo ở chỗ em ở,*

ví dụ em đi phúc tra 10 hộ nghèo trên đường nhà em là 10 nhà đều nói là không dám vay tại sợ không có tiền trả, mình cho họ vay luôn, mình hỗ trợ họ luôn nhưng họ nói thôi.

Phỏng vấn: *Nhưng bản thân người ta có làm ăn, buôn bán gì không?*

Trả lời: *Người ta đi làm, chồng đi làm, nói chung là làm cũng nhỏ thôi, nhưng mà một số hộ họ không có mạnh dạn để vay. Người ta thấy không cần đến cái chuyện là phải vay tuy là nhà người ta vẫn còn ấy. Cho nên em mới nói là thôi nếu bây giờ như vậy thì vay cho tụi nhỏ nó đi học, cái họ nói thì tới chừng nào nó đi học đi rồi tính. Có một số người họ nói hay lắm chứ không phải đơn giản đâu, nhưng mà hỏi lại họ có vay không thì họ không dám vay, em cũng sợ nợ lắm. Thành ra cái tâm lý thôi chị, một số người họ có nợ thì họ lại thích vay nhiều bởi vậy nó cũng có nhiều cái mâu thuẫn lắm (Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ, phường 14, quận 6)*

Phỏng vấn: *Nhà mình trước giờ có vay nguồn nào không ạ?*

Trả lời: *Dạ không, từ đó giờ không dám vay, tại vì mình sợ mình vay rồi không đủ điều kiện trả cho nhà nước, nếu cô mượn tiền, cô phải hoạt động làm sao cho nó có để cho đời sống của mình lên, phải làm cái gì mới có tiền trả lại thành ra di không dám. (...) Lúc mà di còn đi làm thì bên Tâm nhìn Thế giới có cho vay 10 triệu để di làm ăn, nhưng di nghĩ là di chỉ mơ ước chiếc xe đạp thôi thì Tâm nhìn Thế giới có cho chiếc xe đạp, di đi làm tới mấy năm nay, di bệnh rồi thẳng cháu*

lấy đạp đi học.

(Nữ hộ nghèo, mất khả năng lao động, không vay, xã Tân Nhựt).

Uy tín của hộ gia đình trong cộng đồng cũng là một yếu tố góp phần thúc đẩy hay cản trở quá trình xem xét hồ sơ vay vốn.

Ở các nghiên cứu giảm nghèo trước đây vai trò của vốn xã hội và mạng lưới xã hội trong giảm nghèo cũng đã được ghi nhận (Văn Ngọc Lan, Trần Đan Tâm, 2004). Đó là những quan hệ xã hội mà mỗi người có được từ vị trí xã hội của mình hoặc của gia đình mình. Các mối quan hệ gia đình, họ hàng, cộng đồng và xã hội của cá nhân có ý nghĩa quan trọng, giúp người nghèo cải thiện cuộc sống. Kết quả khảo sát cho thấy các hộ gia đình nghèo còn hạn chế về vốn xã hội, họ sống trong khu vực xóm nghèo và họ hàng người thân cũng nghèo nên khả năng hỗ trợ, giúp đỡ nhau rất ít. Do tính chất nghề nghiệp của những trường hợp này thường không ổn định, thu nhập thấp, đi làm xa nơi cư trú nên dường như họ ít khi tham gia các cuộc họp ở tổ/ấp, các lớp tập huấn và thiếu quan tâm đến các nguồn thông tin về chương trình, hoạt động giảm nghèo ở địa phương. Đa số thành viên trong các hộ không tham gia vào tổ chức, đoàn thể ở địa phương.

Sự thiếu hụt về vốn, kiến thức cũng là một trong những hạn chế giảm nghèo đối với các hộ nghèo nói chung. Việc tham gia vào các tổ chức xã hội, đoàn

thể ở địa phương có thể tạo cơ hội cho người nghèo tiếp cận với các kỹ thuật, kiến thức làm ăn nhưng họ lại không quan tâm: *“Thứ nhất người ta ngại về nguồn vốn, rồi người ta ngại về kiến thức người ta sản xuất. Bên hội cũng có hỗ trợ, nhưng mà khi đi tập huấn thì người ta cũng ít có đi lắm. Những người nào mà người ta có nhu cầu thực sự, người ta muốn làm thì khi mở lớp tập huấn người ta sẽ học. Khi người ta tập huấn với mình thì người ta phải nghĩ việc mà mấy hộ nghèo mà nghĩ việc thì thu nhập người ta không có. Đi tập huấn thì mức hỗ trợ thấp có mấy chục ngàn còn ngày nghỉ không làm thì người ta mất mấy trăm ngàn.(...) Bên hội chuẩn bị mở lớp chăn nuôi phát triển. Còn ở huyện thì có lớp chăm sóc cây cảnh, lớp chăm sóc lan. Huyện mở thì mình vẫn cử hội viên của mình qua xã khác học được chứ không bắt buộc ở xã nào học xã đó. Nếu người ta yêu cầu thì mình sẽ đăng ký và tự đi học”.* (Phó Chủ tịch Hội Nông dân, xã Tân Nhựt).

Rào cản chính sách

Dưới góc độ chính sách, các quy chế hiện hành của các chính sách, chương trình hỗ trợ tín dụng cũng là một rào cản đối với một bộ phận hộ nghèo trong tiếp cận nguồn vốn tín dụng. Các quy định về giới hạn hạn mức vay, thời hạn thanh toán, số lần gia hạn nợ và mục đích sử dụng tiền vay... phần nào đó gây trở ngại các hộ nghèo được xét duyệt hỗ trợ vốn tín dụng. Cụ thể, đối với Quỹ XĐGN về hạn mức cho vay, thời hạn cho vay và

lãi suất cho vay chưa thật sự phù hợp. Hạn mức cho vay về xây và sửa chữa nhà chỉ giới hạn mức vay tối đa 15 triệu đồng; thời hạn cho vay từ 1 đến 3 năm nên các hộ gia đình cũng gặp khó khăn trong việc hoàn vốn. Ở phường 14, quận 6, nhu cầu vay vốn của các hội viên Hội phụ nữ cao, tuy nhiên quá trình xét duyệt hồ sơ chặt chẽ, phải đúng đối tượng vay, có mục đích sử dụng vốn và kế hoạch trả nợ cũng như khả năng thu hồi vốn nên số trường hợp được tiếp cận nguồn vốn vay chưa nhiều. Nguồn vốn của Quỹ CWED với mục đích giúp các hội viên Hội Phụ nữ nghèo tự tạo việc làm, tăng thu nhập cho gia đình nhưng với hạn mức cho vay từ 5 triệu đến 10 triệu đồng chưa đủ tạo nguồn vốn cho hộ gia đình mở rộng buôn bán, dịch vụ, kinh doanh nhỏ nên nhiều trường hợp sử dụng sai mục đích ban đầu.

Bên cạnh đó, nhu cầu được tiếp tục vay vốn của các hộ gia đình đã vượt chuẩn nghèo để thoát nghèo một cách bền vững hơn còn rất cao. Như các trường hợp hộ gia đình ở xã Tân Nhựt, nếu sau khi hộ gia đình được xét thoát nghèo và đến thời hạn hoàn vốn thì các hộ này phải bán đi vật nuôi hoặc phải vay, mượn nguồn vốn khác để trả cho khoản vay hỗ trợ của Nhà nước và như vậy, các hộ gia đình lại rơi vào vòng lẩn quẩn của “nợ nần”. Vì thế, việc đề nghị tiếp tục cho các hộ mới vượt chuẩn nghèo được tiếp tục vay vốn làm ăn trong hai ba năm tiếp theo là cần thiết.

4. KẾT LUẬN

Tại các cộng đồng được khảo sát, ghi nhận việc tiếp cận vay vốn thuận lợi đã có những tác động tích cực đối với mục tiêu giảm nghèo bền vững.

Người nghèo có cơ hội dễ dàng tiếp cận tín dụng, giảm bớt những khó khăn về vốn trong làm ăn, sản xuất, buôn bán nhỏ, góp phần tạo công ăn việc làm cho thành viên trong gia đình. Việc tiếp cận với nguồn tín dụng đúng lúc còn giúp hộ gia đình nâng cao năng lực đối phó với các tình huống, biến cố xảy ra. Mặc dù tùy thuộc vào nhu cầu của hộ gia đình và nguồn vay mà quy mô tiền vay nhiều hay ít nhưng cũng đã cho thấy được tính hiệu quả thiết thực của tín dụng đối với giảm nghèo ở hai địa bàn nghiên cứu.

Tuy nhiên, các khoản vay thường chỉ là ngắn hạn trong vòng 1 - 2 năm và số tiền được vay thấp nên không đáp ứng đủ các nhu cầu của người dân trong phát triển kinh tế gia đình, đặc biệt là mở rộng sản xuất, tạo việc làm mới. Do vậy, nên suy nghĩ đến việc không để nguồn vốn vay phân tán trong nhiều tổ chức như hiện nay, mà nên tập trung trong một quỹ dành cho hoạt động giảm nghèo ở địa phương, để có thể cho người dân vay ở mức cao hơn, có hiệu quả hơn.

Có một thực trạng là bên cạnh những hộ gia đình nghèo năng động trong sinh kế chủ động tìm đến các nguồn tín dụng và thông qua sự hỗ trợ của cán bộ địa phương các cấp mà có cơ hội tiếp cận thuận lợi với nguồn tín

dụng; thì cũng còn nhiều hộ nghèo e ngại trong vay vốn để chuyển đổi hay mở rộng việc làm ăn. Có thể nói chính niềm tin vượt nghèo, khả năng vượt lên trong cuộc sống hay tâm lý e ngại của người nghèo là động lực thúc đẩy hoặc cản trở họ tiếp cận với nguồn

vốn vay. Vì vậy, để thực giảm nghèo bền vững ở các địa phương, bên cạnh sự cố gắng của chính quyền và các tổ chức xã hội, còn cần phải giúp những người nghèo, người yếu thế trong xã hội cải thiện nội lực và niềm tin thoát nghèo. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Nguyễn Thị Mai Hương. 2005. “Người nghèo và việc tiếp cận các nguồn tín dụng”. Trong PGS.TS. Nguyễn Thế Nghĩa, PGS.TS. Mạc Đường, NCVCC. Nguyễn Quang Vinh (đồng chủ biên). *Đô thị hóa và vấn đề giảm nghèo ở TPHCM: lý luận và thực tiễn*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
2. Phan Thị Nữ. 2012. “Đánh giá tác động của tín dụng đối với giảm nghèo ở nông thôn Việt Nam”. *Tạp chí Khoa học*, Đại học Huế, số 3/2013.
3. UNDP. 2012. Sáng kiến quản lý về giới và chính sách kinh tế ở Châu Á & Thái Bình Dương. Giới và nghèo đói.
4. Ủy ban Nhân dân phường 14, quận 6. *Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2016*.
5. Ủy ban Nhân dân phường 14, quận 6. *Báo cáo tình hình kinh tế xã hội 6 tháng năm 2017*.
6. Ủy ban Nhân dân xã Tân Nhựt. *Báo cáo tình hình kinh tế xã hội 6 tháng năm 2017*.
7. Ủy ban Nhân dân xã Tân Nhựt. *Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2016*.
8. Ủy ban Nhân dân TPHCM. 2016. *Quyết định số 3582/QĐ-UBND ban hành phê duyệt Chương trình Giảm nghèo bền vững của Thành phố giai đoạn 2016-2020*.
9. Văn Thị Ngọc Lan, Trần Đan Tâm. 2005. “Mạng lưới xã hội và cơ hội thăng tiến trong đời sống dân cư đô thị”. Trong PGS.TS. Nguyễn Thế Nghĩa, PGS.TS. Mạc Đường, NCVCC. Nguyễn Quang Vinh (đồng chủ biên). *Đô thị hóa và vấn đề giảm nghèo ở TPHCM: lý luận và thực tiễn*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.